

Số: 550/QĐ-SVHTT&DL

Sơn La, ngày 28 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2019

GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HOÁ THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13, ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số: 3288 /QĐ-UBND ngày 08/12/2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2019;

Căn cứ Quyết định số: 3289/QĐ-UBND ngày 08/12/2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2019;

Căn cứ Công văn số: 4649/STC- QLNS, ngày 08/12/2018 của Sở Tài chính về việc hướng dẫn triển khai thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2019;

Căn cứ Công văn số: 5069/STC-TCHCSN ngày 28/12/2018 của Sở Tài chính về việc phân bổ dự toán ngân sách năm 2019.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch -Tài chính Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Sơn La.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019 cho các đơn vị dự toán trực thuộc (có phụ lục dự toán chi tiết kèm theo).

Điều 2: Thủ trưởng các đơn vị dự toán trực thuộc có biện pháp chủ động thực hiện có hiệu quả dự toán thu, chi ngân sách năm 2019:

- Quản lý chặt chẽ các nguồn thu;

- Bố trí dự toán chi đảm bảo đúng chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức do cấp có thẩm quyền ban hành. Thực hiện triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng các nguồn vốn ngân sách nhà nước theo Chỉ thị 16/CT-UBND ngày 07/12/2018 của UBND tỉnh Sơn La;

- Thực hiện thanh quyết toán với Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch theo đúng quy định của Luật Ngân sách.

Điều 3: Căn cứ dự toán ngân sách năm 2019 được giao các đơn vị phải bố trí nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2019 theo quy định của Chính phủ, Bộ Tài chính, UBND tỉnh cụ thể như sau:

- Thực hiện tiết kiệm 10% số chi thường xuyên năm 2019 trong dự toán được giao của các đơn vị (không bao gồm quỹ tiền lương và các khoản có tính chất lương);

- Đối với các đơn vị có nguồn thu phí, lệ phí và sự nghiệp sử dụng tối thiểu 40% số thu để lại theo chế độ năm 2019.

Điều 4: Ngoài tiết kiệm 10% số chi thường xuyên cải cách tiền lương nêu tại Điều 3; các đơn vị thực hiện tiết kiệm thêm 10% chi không thường xuyên (trừ tiền lương và các khoản có tính chất lương) để thực hiện cải cách tiền lương năm 2019.

Điều 5: Các ông (bà) Chánh văn phòng Sở; Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính; Các phòng chuyên môn thuộc Sở; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Sơn La; (b/c)
- Sở Tài chính tỉnh (P/h);
- KBNN Sơn La;
- Ban Giám đốc Sở;
- Như điều 5; (T/h)
- Lưu VT, KHTC, (K Oanh 40b).



Đặng Văn Hùng

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số: 550/QĐ-SVHTT&DL ngày 28/12/2018 của Sở VH TT & DL tỉnh Sơn La)



Đơn vị: Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch tỉnh Sơn La
(Chương 425; Khoản 161, nhiệm vụ chi NSNN 160)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Số tiền
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách về phí, lệ phí	300.000.000
1	Thu phí, lệ phí	300.000.000
-	Thu phí, lệ phí	300.000.000
2	Chi từ nguồn phí, lệ phí được để lại	105.000.000
-	Chi cải cách tiền lương	42.000.000
-	Chi hoạt động khác	63.000.000
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	195.000.000
II	Dự toán thu, chi ngân sách nhà nước	9.397.000.000
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	6.376.000.000
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	2.730.000.000
3	Tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương	291.000.000

Ghi chú:

1- Kinh phí thực hiện tự chủ: Giao dự toán kinh phí thực hiện tự chủ theo Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, số tiền: **6.376.000.000 đồng**. Trong đó:

1.1- Dự toán trong định mức: Đã bố trí đủ các nội dung chi theo quy định tại Khoản 2, Điều 1, Quy định ban hành định mức phân bổ dự toán thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017; (Ban hành kèm theo Nghị quyết 13/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh), Trong đó đã bao gồm kinh phí trang phục thanh tra.

1.2- Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị định số 47/2017/NĐ-CP và Nghị định số 72/2018/NĐ-CP của Chính phủ: 656.000.000 đồng.

1.3- Dự toán bổ sung ngoài định mức:

Kinh phí tiền lương, phụ cấp lương và các khoản có tính chất tiền lương; Kinh phí hỗ trợ hàng tháng cho cán bộ biệt phái tại Trung tâm hành chính công; Kinh phí tăng lương thường xuyên; Kinh phí hoạt động công tác đảng của tổ chức cơ sở đảng theo Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 30/5/2012 của Ban chấp hành TW và chế độ khác theo quy định của Nhà nước.

2- Kinh phí không thực hiện tự chủ, số tiền: **2.730.000.000 đồng**.

Bao gồm:

2.1- Kinh phí công tác gia đình: 120.000.000 đồng.





2.2- Kinh phí nghiên cứu, sưu tầm, lập hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể: 124.000.000 đồng.

2.3- Tham gia hoạt động tại làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam (Ngày văn hóa các dân tộc Việt Nam 19/4/2019): 100.000.000 đồng.

2.4- Tham gia hoạt động tại làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam (Ngày Quốc khánh 02/9/2019; Ngày Di sản Văn hóa 23/11/2019): 150.000.000 đồng.

2.5- Kinh phí chuyên môn đặc thù: 630.000.000 đồng; Trong đó:

2.5.1 Hỗ trợ thù lao nhuận bút tin bài Website (Theo NĐ 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011; NĐ 18/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 của Chính phủ): 34.000.000 đồng;

2.5.2 Hệ thống Mạng: Mở rộng, cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2019: 58.000.000 đồng

2.5.3 Hệ thống công nghệ thông tin: 538.000.000 đồng

2.5.3.1. Mua bản quyền ứng dụng diệt virus, bảo dưỡng máy chủ: 18.000.000 đồng

2.5.3.2. Xây dựng phần mềm dịch vụ công mức độ 3: 280.000.000 đồng

2.5.3.3. Kinh phí chuyên môn đặc thù: (Tiền công tác, in ấn, vật tư phục vụ các chương trình hội nghị Bộ, ngành, TW và các tỉnh thành): 240.000.000 đồng

2.6- Kinh phí Liên kết hợp tác phát triển du lịch 8 tỉnh : 340.000.000 đồng.

2.7- Đặt cụm pano quảng cáo rao vặt (Mai Sơn, Mường La, Phù Yên); Đặt cột căng treo băng zôn tại thành phố: 133.000.000 đồng.

2.8- Kinh phí thuê cổng thông tin điện tử: 15.000.000 đồng.

2.9- Trao tặng nghệ nhân ưu tú lần thứ 2 tổ chức năm 2019: 250.000.000 đồng

2.10- Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn: 300.000.000 đồng.

2.11- Phần mềm quản lý tài sản; Kế toán ngành: 38.000.000 đồng.

2.12- Đại tu xe ô tô 26B-00209: 200.000.000 đồng.

2.13- Xuất bản cuốn sách, ảnh tượng đài Bác Hồ (Công văn số 956/UBND-KGVX ngày 28/3/2018 của UBND tỉnh Sơn La): 150.000.000 đồng.

2.14- Hoạt động du lịch: 60.000.000 đồng.

2.15- Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật: 60.000.000 đồng.

2.16- Học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ (Kế hoạch 95/KH-UBND ngày 25/7/2016 của UBND tỉnh giai đoạn 2016-2020): 60.000.000 đồng.

Kinh phí giao không thực hiện tự chủ: Đơn vị dự toán phải lập báo cáo nhu cầu chi theo tiến độ; hồ sơ dự toán chi tiết gửi Sở Văn hoá, Thể thao & Du lịch thẩm định, gửi Sở Tài chính thẩm tra và thông báo dự toán. Khi có Công văn phối hợp kiểm soát chi ngân sách của Sở Tài chính gửi Sở Văn hoá, Thể thao & Du lịch; Sở Văn hoá, Thể thao & Du lịch gửi công văn phối hợp kiểm soát chi đến đơn vị, Kho Bạc nhà nước nơi đơn vị giao dịch để đơn vị thực hiện rút dự toán.

3- Kinh phí tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên năm 2019, số tiền: 291.000.000 đồng, thực hiện giữ lại phần tiết kiệm tại đơn vị để bố trí nguồn thực hiện cải cách tiền lương trong năm 2019.





DU TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019

Kèm theo Quyết định số: 550/QĐ-SVHTT&DL ngày 28 /12/2018

của Sở VH TT&DL tỉnh Sơn La)

Đơn vị: Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch tỉnh Sơn La

(Chương 425; Khoản 085, nhiệm vụ chi NSNN 070)

(Kinh phí đào tạo cán bộ công chức năm 2019)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung	Số Tiền
I	Dự toán chi ngân sách nhà nước:	69.000.000
1	Kinh phí không thực hiện tự chủ:	69.000.000

Ghi chú:

Kinh phí giao không thực hiện tự chủ: Đơn vị dự toán phải lập báo cáo nhu cầu chi theo tiến độ; hồ sơ dự toán chi tiết gửi Sở Văn hoá, Thể thao & Du lịch thẩm định, gửi Sở Tài chính thẩm tra và thông báo dự toán. Khi có Công văn phối hợp kiểm soát chi ngân sách của Sở Tài chính gửi Sở Văn hoá, Thể thao & Du lịch; Sở Văn hoá, Thể thao & Du lịch gửi công văn phối hợp kiểm soát chi đến đơn vị, Kho Bạc nhà nước nơi đơn vị giao dịch để đơn vị thực hiện rút dự toán.



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số: 550/QĐ-SVHTT&DL ngày 28/12/2018

của Sở VH TT & DL tỉnh Sơn La)

Đơn vị: Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch tỉnh Sơn La

(Chương 425; Khoản 161, nhiệm vụ chi NSNN 160)

(Kinh phí sự nghiệp Văn hoá Thể thao & Du lịch)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung	Số Tiền
I	Dự toán chi ngân sách nhà nước:	3.500.000.000
1	Kinh phí không thực hiện tự chủ:	3.365.000.000
2	Tiết kiệm	135.000.000

Ghi chú:

1 - Kinh phí không thực hiện tự chủ: **3.365.000.000 đồng**

1.1- Kinh phí Bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số tỉnh Sơn La : 120.000.000 đồng

1.2- Kinh phí tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Kiện toàn, đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình các cấp đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2019: 300.000.000 đồng.

1.3- Kinh phí tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Sơn La, năm 2019: 155.000.000 đồng.

1.4- Kinh phí triển khai thực hiện Chương trình giáo dục lối sống gia đình đến năm 2020: 90.000.000 đồng.

1.5- Kinh phí thực hiện Đề án khai thác tiềm năng vùng lòng hồ các thủy điện trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020: 240.000.000 đồng.

1.6- Kinh phí xây dựng hồ sơ quốc gia trình UNESCO vinh danh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại: 240.000.000 đồng.

1.7- Kinh phí tuyên truyền thông tin đối ngoại: 150.000.000 đồng.

1.8- Tổ chức Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch các dân tộc vùng Tây Bắc mở rộng lần thứ XIX năm 2019: 1.950.000.000 đồng.

1.9- Tổ chức thu thập báo cáo thông tin về gia đình và phòng chống bạo lực gia đình: 120.000.000 đồng.

Kinh phí giao không thực hiện tự chủ: Đơn vị dự toán phải lập báo cáo nhu cầu chi theo tiến độ; hồ sơ dự toán chi tiết, gửi Sở Văn hoá, Thể thao & Du lịch



thẩm định, gửi Sở Tài chính thẩm tra và thông báo dự toán. Khi có Công văn phối hợp kiểm soát chi ngân sách của Sở Tài chính gửi Sở Văn hoá, Thể thao & Du lịch; Sở Văn hoá, Thể thao & Du lịch gửi công văn phối hợp kiểm soát chi đến đơn vị, Kho Bạc nhà nước nơi đơn vị giao dịch để đơn vị thực hiện rút dự toán.

2- Kinh phí tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên năm 2019, số tiền: **135.000.000 đồng.**

